

Số:09/2022/QĐST-HNGĐ

H, ngày 21 tháng 9 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 22/2022/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: chị Nông Thị N, sinh năm 1991.

Nơi ĐKKHKT: tổ 3, khu 10, phường M, thành phố P, tỉnh Quảng Ninh.

Nơi tạm trú: số 114, khu phố D, thị trấn Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: anh Vũ Văn L, sinh năm 1984.

Nơi ĐKKHKT: tổ 3, khu 10, phường M, thành phố P, tỉnh Quảng Ninh.

Nơi tạm trú: số 114, khu phố D, thị trấn Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Khoản 7 Điều 26, điểm a, d khoản 5 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nông Thị N và anh Vũ Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị Nông Thị N và anh Vũ Văn L có 02 con chung là cháu Vũ Thị Diệu L, sinh ngày 15/10/2014 và Vũ Đức C, sinh ngày 15/10/2017.

Nay ly hôn, anh Vũ Văn L sẽ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu Vũ Đức C; chị Nông Thị N sẽ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Vũ Thị Diệu L, kể từ tháng 9 năm 2022 đến khi các cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Vũ Văn L và chị Nông Thị N không ai phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: chị Nông Thị N và anh Vũ Văn L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về án phí Tòa án: chị Nông Thị N phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Nông Thị N đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0013590 ngày 01/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện huyện H, tỉnh Quảng Ninh. Trả lại chị Nông Thị N 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *TAND tỉnh Quảng Ninh.*
- *VKSND huyện H;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ninh.*
- *UBND phường M, TP P;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nông Thúy Chính